

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 - Năm học 2021 - 2022

Mã nhận dạng: 000597

học: **Quản trị bán hàng và chăm sóc khách hàng (226190) - Nhóm 09**

thi: **HK3 2021-2022**

Tổ: **001**

y thi: **25/08/2022**

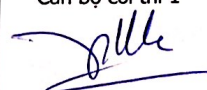
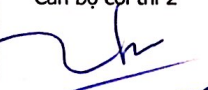
Giờ: **07:30**

ng thi: **D5-26**

Số SV có mặt: **27**

Số bài thi: **27**

Số tờ giấy thi: **27**

Cán bộ coi thi 1  Ng Viet Khoa	Cán bộ coi thi 2  Tran Thi Thanh
---	---

Mã SV	Họ và tên SV	Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên
2120270141	PHẠM NGUYỄN LOAN ANH	26/07/2002	CCQ2027E		1	AnL	7.0	9.0	8.2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2121120442	NGUYỄN THỊ MINH ÁNH	26/11/2003	CCQ2112M		1	Minh	8.0	7.0	7.4	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2120260211	VÕ THỊ NGỌC ÁNH	08/03/2002	CCQ2026G				6.7			(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2120260213	NGUYỄN THỊ KIM CHI	13/10/2002	CCQ2026G		1	Kim	7.0	4.5	5.5	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2120260073	KIỀU NỮ XUÂN	21/03/2001	CCQ2026C		1	Xuan	7.7	4.0	5.5	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2120260003	VÕ THU DIỆU	23/07/2002	CCQ2026A		1	Thu	7.2	5.5	6.2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2120270188	NGUYỄN THÀNH DUY	01/11/2002	CCQ2027F		1	Duy	7.2	8.0	7.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2120270146	NGUYỄN DUY ĐAN	28/10/2002	CCQ2027E		1	Dan	7.3	5.5	6.2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2121120602	LÊ THỊ TRÚC ĐÀO	29/01/2003	CCQ2112R				6.7			(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2121120577	TRƯƠNG THỊ ĐIỀU	19/02/2002	CCQ2112Q		1	Dieu	7.0	6.5	6.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2120270147	HUỖNH NHẤT GIANG	22/09/2002	CCQ2027E		1	Nhat	7.5	4.5	5.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2121120168	LÊ VÕ TUYỀN GIANG	17/07/2003	CCQ2112E		1	Tuyen	7.3	8.5	8.0	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2121120603	NGUYỄN VĂN HẢI	11/02/2002	CCQ2112R		1	Hai	7.8	6.0	6.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2121120357	HUỖNH ANH HẢO	07/06/2003	CCQ2112K		1	Hao	7.2	6.0	6.5	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2120120423	NGUYỄN THỊ HẰNG	08/07/2002	CCQ2012M		1	Hung	7.5	4.5	5.7	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2120270149	PHAN CÔNG HIỂN	20/12/2001	CCQ2027E		1	Hien	7.7	4.5	5.8	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2121120184	NGUYỄN THỊ THU HIỆP	18/02/2003	CCQ2112F		1	Thuy	7.2	7.5	7.4	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2120260145	VÕ HUỖNH THIÊN HIẾU	09/12/2002	CCQ2027F		1	Thien	7.2	7.5	7.4	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2120270150	TRẦN THỊ QUỲNH HOA	01/10/2002	CCQ2027E		1	Quynh	7.3	5.5	6.2	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9
2120270011	NGUYỄN THỊ XUÂN HÒA	20/01/2001	CCQ2027A		1	Xuan	8.0	6.5	7.1	(V) 0 1 2 3 4 5 6 7 8 9

* SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của Ban Giám đốc